

Số: /TTr-ĐHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động; Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty và bổ sung ngành nghề kinh doanh của Tổng Công ty Dầu Việt Nam - CTCP

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội ban hành ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật số 03/2022/QH15 do Quốc hội ban hành ngày 11/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 64/2020/QH14 và Luật số 72/2020/QH14; Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư số 64/2020/QH14; Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 72/2020/QH14; Luật Nhà ở số 65/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 40/2019/QH14, Luật số 61/2020/QH14, Luật số 62/2020/QH14 và Luật số 64/2020/QH14; Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 04/2017/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 64/2020/QH14; Luật Điện lực số 28/2004/QH11 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 24/2012/QH13 và Luật số 28/2018/QH14; Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt số 27/2008/QH12 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 70/2014/QH13, Luật số 71/2014/QH13 và Luật số 106/2016/QH13; Luật Thi hành án dân sự số 26/2008/QH12 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 64/2014/QH13, Luật số 23/2018/QH14 và Luật số 67/2020/QH14 (Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022);

Căn cứ Luật Quảng cáo số 16/2012/QH13 do Quốc hội ban hành ngày 21/6/2012;

Căn cứ Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Dầu Việt Nam – Công ty cổ phần đã được Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty thông qua tại Nghị quyết số 21/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/04/2021.

Để Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty phù hợp với quy định tại Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 và triển khai hoạt động kinh doanh Quảng cáo tại các kho chứa xăng dầu, CHXD và phương tiện vận tải xăng dầu gắn liền với ngành nghề kinh doanh chính (xăng dầu) nhằm gia tăng giá trị trong hoạt động kinh doanh của Tổng công ty, Hội đồng quản trị Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP đề xuất thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty, Quy

chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty và bổ sung ngành nghề kinh doanh của Tổng Công ty Dầu Việt Nam – CTCP như nội dung đính kèm.

Hội đồng quản trị Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Cao Hoài Dương

BẢNG NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG, QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY, QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TỔNG CÔNG TY VÀ BỔ SUNG NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

I. Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của PVOIL:

ĐIỀU	NỘI DUNG ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
<p>Khoản 1 Điều 16. Thay đổi các quyền</p>	<p>1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được <u>cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp thông qua</u>. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu <u>được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành</u> hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.</p>	<p>1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được <u>cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành</u>. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp và biểu quyết tại cuộc họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.</p>
<p>Khoản 1, 2 Điều 20. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được</p>	<p>1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được <u>số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành</u>, trừ trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều 16 và Khoản 3, Khoản 4 Điều này:</p> <p>2. Các nghị quyết được thông qua khi được <u>số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành</u>, trừ trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều 16 và Khoản 1, Khoản 3, Khoản 4 Điều này.</p>	<p>1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được <u>số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành</u>, trừ trường hợp quy định tại các Khoản 1 Điều 16 và Khoản 3, Khoản 4 Điều này:</p> <p>2. Các nghị quyết được thông qua khi được <u>số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành</u>, trừ trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều 16 và Khoản 1, Khoản 3, Khoản 4 Điều này.</p>

<p>Khoản 17 Điều 29. Cuộc họp của Hội đồng quản trị</p>	<p>17. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài (nếu cần), có các nội dung chính quy định tại Điều 158 của Luật Doanh nghiệp, Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm chuyển biên bản họp Hội đồng quản trị cho các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong các cuộc họp đó trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày gửi. Biên bản họp của Hội đồng quản trị phải có chữ ký của chủ tọa và thư ký cuộc họp; chủ tọa và thư ký cuộc họp phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản. Biên bản họp Hội đồng quản trị và các tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Tổng công ty.</p>	<p>17. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài (nếu cần), có các nội dung chính quy định tại Điều 158 của Luật Doanh nghiệp, Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm chuyển biên bản họp Hội đồng quản trị cho các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong các cuộc họp đó trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày gửi. Biên bản họp của Hội đồng quản trị phải có chữ ký của chủ tọa và thư ký cuộc họp; chủ tọa và thư ký cuộc họp phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản.</p> <p><u>Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 158 của Luật Doanh nghiệp thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty và pháp luật có liên quan.</u></p> <p>Biên bản họp Hội đồng quản trị và các tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Tổng công ty.</p>
--	--	--

Lý do sửa đổi, bổ sung: Để phù hợp với quy định tại khoản 5, khoản 6 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 do Quốc hội ban hành ngày 11/01/2022 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/3/2022).

II. Nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty:

ĐIỀU	NỘI DUNG QUY CHẾ HIỆN HÀNH	NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
<p>Khoản 1 Điều 32. Biên bản và thông qua biên bản họp HĐQT</p>	<p>1. Các cuộc họp của HĐQT đều phải được ghi vào sổ biên bản. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài. Nếu có sự hiểu khác nhau giữa tiếng Việt và tiếng Nước ngoài thì áp dụng tiếng Việt để giải quyết. Biên bản phải có các nội dung chủ yếu theo quy định tại Điều lệ Tổng công ty và Luật Doanh nghiệp. Chủ tọa và người ghi biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp HĐQT.</p>	<p>1. Các cuộc họp của HĐQT đều phải được ghi vào sổ biên bản. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài. Nếu có sự hiểu khác nhau giữa tiếng Việt và tiếng Nước ngoài thì áp dụng tiếng Việt để giải quyết. Biên bản phải có các nội dung chủ yếu theo quy định tại Điều lệ Tổng công ty và Luật Doanh nghiệp. Chủ tọa và người ghi biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp HĐQT.</p> <p><u>Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 158 Luật doanh nghiệp thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty và pháp luật có liên quan.</u></p>

Lý do sửa đổi, bổ sung: Để phù hợp với quy định tại khoản 6 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/3/2022).

III. Nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty:

ĐIỀU	NỘI DUNG QUY CHẾ HIỆN HÀNH	NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
<p>Khoản 2, 3 Điều 16 Biên bản họp Hội đồng quản trị</p>	<p>2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự <u>họp ký</u> và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi Biên bản từ chối ký biên bản họp.</p> <p>3. <u>Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải</u> chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.</p>	<p>2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự <u>và đồng ý thông qua biên bản họp ký</u> và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. <u>Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty và pháp luật có liên quan.</u></p> <p>3. <u>Người ký biên bản họp</u> chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị</p>

Lý do sửa đổi, bổ sung: Để phù hợp với quy định tại khoản 6 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/3/2022).

IV. Nội dung bổ sung ngành nghề kinh doanh:

STT	NỘI DUNG ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI	NỘI DUNG BỔ SUNG
1.	Chưa có	Quảng cáo (mã ngành 7310). Chi tiết: “ <i>Quảng cáo tại các Kho xăng dầu, Cửa hàng xăng dầu và trên các phương tiện vận tải xăng dầu</i> ”.

Lý do bổ sung ngành nghề kinh doanh:

Hiện nay, toàn hệ thống PVOIL sở hữu 30 kho xăng dầu, trên 600 CHXD và hơn 100 xe bồn và các phương tiện vận tải xăng dầu trên toàn quốc. Với lợi thế hiện có xuất phát từ ngành nghề kinh doanh chính (xăng dầu) như: mặt bằng kho và CHXD, lượng khách hàng lớn cũng như tần suất lưu thông thường xuyên, đường chạy đa dạng của các phương tiện vận tải xăng dầu thì việc quảng cáo tại kho xăng dầu, CHXD và các phương tiện vận tải xăng dầu rất hiệu quả, mang lại giá trị gia tăng gắn liền với ngành nghề kinh doanh chính của PVOIL.

Ngoài các hình thức quảng cáo nhỏ lẻ mà đối tác đã thỏa thuận thực hiện với từng đơn vị thành viên, thời gian qua một số đối tác có nhu cầu ký hợp đồng trực tiếp với Công ty mẹ - Tổng công ty để quảng cáo thương hiệu trên thành bồn chứa xăng dầu, mặt bằng kho, CHXD và phương tiện vận tải xăng dầu trong toàn hệ thống của PVOIL như: Tập đoàn Tân Hoàng Minh, Công ty cổ phần tập đoàn công nghệ ADT... theo hình thức quảng cáo trên biển hiệu (Điều 27 Luật quảng cáo) và quảng cáo trên phương tiện giao thông (Điều 32 Luật Quảng cáo). Hai hình thức quảng cáo này không phải xin cấp giấy phép quảng cáo, giấy phép xây dựng công trình quảng cáo và PVOIL không phát sinh chi phí, nhân sự cho hoạt động này do công tác thực hiện do đối tác tự thực hiện hoặc PVOIL thuê đơn vị thứ ba thực hiện và chi phí được tính vào chi phí quảng cáo.

Để thực hiện hoạt động kinh doanh quảng cáo này, PVOIL cần đăng ký kinh doanh ngành nghề phù hợp. Qua rà soát hệ thống ngành nghề kinh tế Việt Nam tại Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/07/2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc ban hành Hệ thống ngành nghề kinh tế Việt Nam, Hội đồng quản trị nhận thấy ngành nghề kinh doanh phù hợp cần đăng ký là: **Quảng cáo** (mã ngành 7310), chi tiết là: **Quảng cáo tại các Kho xăng dầu, Cửa hàng xăng dầu và trên các phương tiện vận tải xăng dầu.**

Để có cơ sở thực hiện đăng ký kinh doanh ngành nghề nêu trên theo quy định, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP xem xét, quyết định bổ sung ngành nghề kinh doanh: **Quảng cáo** (mã ngành 7310), chi tiết là: **Quảng cáo tại các Kho xăng dầu, Cửa hàng xăng dầu và trên các phương tiện vận tải xăng dầu** và bổ sung ngành nghề kinh doanh này vào khoản 1 Điều 4 Điều lệ PVOIL.